

QUAN HỆ NHẬT BẢN - TRUNG QUỐC TRƯỚC THÊM HỘI NGHỊ Á - PHI II

ĐỖ MINH CAO*

Ngày 22 và 23 tháng 4 năm 2005, tại thủ đô Giacáccta của Indônêxia đã diễn ra Hội nghị thượng đỉnh các nước Á-Phi II nhân dịp 50 năm Hội nghị Băngđung với sự tham dự của 100 nguyên thủ quốc gia cùng lãnh đạo cấp cao các nước Á-Phi. Tờ "Đại Công báo" của Hồng Công cho rằng "Hội nghị thượng đỉnh Á-Phi lần này sẽ là diễn đàn quan trọng để các nước đang phát triển tăng cường đoàn kết, thắt chặt đội ngũ phối hợp với nhau phá bỏ thế bao vây, phong tỏa của các nước phát triển"⁽¹⁾. Tờ báo đặc biệt nhấn mạnh quan hệ Nhật Bản-Trung Quốc và hy vọng "... với "Tinh thần Băngđung" về xây dựng quan hệ đối tác chiến lược kiểu mới, hai nước có thể gác lại mâu thuẫn để bắt tay nhau cùng góp sức vào thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa các nước"⁽²⁾. Tuy nhiên, như Hãng Reuter và AP bình luận, "tranh cãi ngoại giao và kinh địch cũ ở Châu Á lại là trọng tâm của Hội nghị Giacáccta lần này, trong đó có cuộc tranh cãi giữa hai cường quốc kinh tế là Trung Quốc và Nhật Bản về quá khứ xâm lược trong Chiến tranh thế giới thứ hai"⁽³⁾.

Nhật Bản và Trung Quốc có mối quan hệ láng giềng, lịch sử lâu đời. Tùy thời kỳ

lịch sử và bối cảnh quốc tế, mối quan hệ ấy, đặc biệt về chính trị-ngoại giao có nhiều bước thăng trầm, có tác động gián tiếp, nhiều khi là trực tiếp tới tình hình chung của khu vực và trên trường quốc tế. Trước thêm Hội nghị thượng đỉnh Á-Phi II, sự căng thẳng giữa hai nước đặc biệt lên cao.

Bài này phân tích 4 vấn đề lớn về quan hệ chính trị-ngoại giao giữa hai nước trong những năm gần đây và nêu lên một số kết luận.

I. TRỞ NGẠI LỚN TRONG QUAN HỆ NHẬT-TRUNG

1. Những vấn đề do lịch sử để lại

Nhật Bản-Trung Quốc chính thức bình thường hoá quan hệ vào ngày 9/5/1972 và ký Hiệp định thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 29/9/1972.

Cách đây 110 năm, ngày 17/9/1894 Nhật Bản và Trung Quốc đã từng đối đầu trong cuộc hải chiến "Chiến tranh Giáp Ngọ", người Nhật đã giành thắng lợi trước quân nhà Thanh. Trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai, Trung Quốc bị Nhật chiếm đóng 8 năm (1937-1945) làm cho 35 triệu quân và dân Trung Quốc bị thương vong, thiệt hại tài sản lên đến 560 tỷ USD⁽⁴⁾. Vũ khí hoá học do quân Nhật sử dụng trước đây tại Trung Quốc đến nay thỉnh thoảng

* Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Trung Quốc

⁽¹⁾ TTXVN, *Tài liệu Tham khảo đặc biệt*, ngày 27/4/2005.

⁽²⁾ (nt)

⁽³⁾ TTXVN, *Tin Tham khảo thế giới*, ngày 26/4/2005.

⁽⁴⁾ Tang Leijun trên mạng tin "*Các vấn đề Trung Quốc*" ngày 10-8-2004 / TTXVN, *Tài liệu tham khảo* số 1/2005.

vấn gây thương vong cho người dân địa phương. Năm 2001, Chính phủ Nhật Bản đưa hài cốt của 14 tội phạm chiến tranh trong Đại chiến thế giới thứ hai vào đền thờ Yasukuni, sau đó Thủ tướng Koizumi nhiều lần đến thăm ngôi đền này. Cho đến trước thềm Hội nghị, Nhật Bản chưa một lần chính thức và bồi thường chiến tranh cho Trung Quốc. Nhật Bản còn cho phép xuất bản những cuốn sách giáo khoa lịch sử xuyên tạc sự thật lịch sử hồng xóa nhòa tội ác mà phát xít nhật đã gây ra tại Trung Quốc và các nước Châu Á trong thời kỳ Chiến tranh thế giới thứ hai. Tất cả gọi lên những ký ức không tốt đẹp của người Trung Quốc đối với Nhật Bản.

Mới đây, Bộ Giáo dục Nhật Bản lại cho phép xuất bản 8 cuốn sách giáo khoa lịch sử mới với nội dung xuyên tạc lịch sử, một lần nữa lại là cái cớ dấy lên làn sóng phản đối hết sức quyết liệt ở Trung Quốc. Báo "Thế giới trẻ" cánh tả ở Đức ngày 19/4/05 nêu lên con số: trong 3 tuần biểu tình, kể từ ngày 9/4/2005 đã có 10.000 người ở Bắc Kinh, 20.000 người ở Thượng Hải, 30.000 người ở Thâm Quyến tham gia⁽⁵⁾.

Nhân dịp 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Trung Quốc-Nhật Bản (29/9/1972-29/9/2002), Nhật Bản đã tiến hành thăm dò dư luận xã hội, kết quả cho thấy có đến 28% người Nhật và 79% người Trung Quốc được hỏi cho rằng quan hệ giữa hai nước hiện tại là không thân thiện và hữu nghị. Nguyên nhân chính của tình trạng này là do những trở ngại về lịch sử⁽⁶⁾. Thăm dò của Văn phòng Nội các Nhật Bản năm 2005 cho thấy 62,4% người được hỏi không thân thiện với Trung Quốc⁽⁷⁾.

Trung Quốc phê phán việc thăm đền Yasukuni của Thủ tướng Koizumi là hành động sai lầm, làm tổn thương đến tình cảm của nhân dân Trung Quốc, gây tổn hại đến quan hệ Trung-Nhật⁽⁸⁾. Trung Quốc từ chối tiếp đón Thủ tướng Koizumi và Chủ tịch Hồ Cẩm Đào khước từ đến thăm Nhật Bản theo lời mời của Chính phủ Nhật Bản.

Ngược lại, phía Nhật Bản coi những hành động phản đối của Trung Quốc là "không thể chấp nhận được. Chùng nào Trung Quốc còn nêu vấn đề ngôi đền Yasukuni thì hai nước sẽ khó có thể thoả hiệp với nhau"⁽⁹⁾. Hơn thế nữa Nhật Bản còn cho là "Trung Quốc can thiệp vào công việc nội bộ của nước này"⁽¹⁰⁾. Do nguyên nhân này mà trong vòng 4 năm gần đây, lãnh đạo cấp cao hai nước không gặp nhau tạo không khí không bình thường trong quan hệ hai nước.

2. Tranh chấp lãnh thổ.

Tranh chấp lãnh thổ Nhật Bản -Trung Quốc chủ yếu diễn ra xung quanh một số hòn đảo nằm giữa đảo Okinawa, miền nam Nhật Bản và Đài Loan mà Trung Quốc gọi là Điếu Ngư, người Nhật gọi là Senkaku hay Uotsuri-shima, tiếng Anh là Pinnacle, người Đài Loan gọi là Điếu Ngư Đài. Tuy là những đảo không có người ở nhưng ở các vùng biển xung quanh có nhiều cá và dưới đáy biển có thể có dầu mỏ và quặng quý. Sự kiện tai tiếng nhất là việc tối ngày 24/3/2004, 7 người Trung Quốc mang cờ hiệu thuộc tổ chức yêu nước cực đoan *Liên đoàn Trung Quốc bảo vệ quần đảo Điếu Ngư* đã đổ bộ lên đảo Điếu Ngư, vây cờ Trung Quốc và trả lời phỏng vấn qua điện thoại di động với các phương tiện thông tin của Trung Quốc. Họ đã có mặt tại đây

⁽⁵⁾ TTXVN, *Tài liệu Tham khảo đặc biệt* 23/4/05

⁽⁶⁾ "Diễn đàn Trung Quốc" ngày 30/9/2002. TTXVN, *Tài liệu Tham khảo đặc biệt* 3/10/2002

⁽⁷⁾ TTXVN, *Tin Tham khảo thế giới*, ngày 8/1/2005

⁽⁸⁾ Xem chú thích (6)

⁽⁹⁾ Báo *Yomiuri Shimbun* (Nhật Bản), TTXVN, *Tài liệu Tham khảo đặc biệt*, ngày 9/12/2004.

⁽¹⁰⁾ Xem chú thích (9).

khoảng 10 tiếng đồng hồ trước khi bị 18 sĩ quan Nhật Bản dùng trực thăng quây và bắt giữ.

Sự kiện này đã gây nên làn sóng chỉ trích nhau gay gắt từ hai phía. Tại Trung Quốc ngày 25/3/2004, hơn hai chục người dân biểu tình trước Đại sứ quán Nhật Bản hô khẩu hiệu phản đối, đốt cờ Nhật Bản đòi trả tự do cho người của họ⁽¹¹⁾. Thứ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Đới Bình Quốc nói: "Phía Nhật Bản phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hậu quả nghiêm trọng phát sinh từ vấn đề này"⁽¹²⁾.

Về phía Nhật Bản, năm 1978, một nhóm theo đường lối cực đoan đã xây tại đây một ngọn hải đăng nhỏ, mà ngày 9/2/2005 Chính phủ Nhật Bản tuyên bố tiếp nhận công trình "Tháp hải đăng" này, còn năm 2000 thì Nhật Bản đã xây ở đây một đền thờ. Tổng Thư ký Nội các Nhật Bản Yasuo Fukuda tuyên bố: "Về cả lịch sử lẫn luật pháp quốc tế không có gì phải nghi ngờ là quần đảo Senkaku là lãnh thổ của Nhật Bản"⁽¹³⁾. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Kong Quan lại khẳng định: "Quần đảo Điếu Ngư là lãnh thổ của Trung Quốc từ bao đời nay" việc bắt người "là hành động khiêu khích nghiêm trọng chống lại chủ quyền và lãnh thổ của Trung Quốc"⁽¹⁴⁾.

Ngày 10/11/2004 tàu ngầm của Trung Quốc đã có mặt gần 2 giờ gần hòn đảo Okinawa và bị Nhật Bản kịch liệt lên án, cho rằng Trung Quốc đem tàu đến khảo sát vùng biển Nhật Bản vì đã phát hiện vùng này có trữ lượng dầu khí rất lớn⁽¹⁵⁾.

⁽¹¹⁾ Reuters (Tokio 25/5), TTXVN, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 27/3/2004

⁽¹²⁾ Xem chú thích (7)

⁽¹³⁾ TTXVN, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 3/4/2004

⁽¹⁴⁾ Xem chú thích (9)

⁽¹⁵⁾ TTXVN, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 25/11/2004

3. Vấn đề Đài Loan

Trung Quốc luôn duy trì quan điểm Đài Loan là một phần lãnh thổ không thể tách rời của Trung Quốc và kiên trì tìm mọi cách thống nhất Đài Loan vào Trung Quốc lục địa.

Nhật Bản cho rằng chính sách cứng rắn của Trung Quốc dưới thời Giang Trạch Dân trong vấn đề Đài Loan là một trong những nguyên nhân làm xấu đi quan hệ Trung Quốc-Nhật Bản bằng việc trong suốt 10 tháng cho tới tháng 3/1996 Bắc Kinh luôn đe dọa tấn công Đài Loan⁽¹⁶⁾.

Về ngoại giao, Nhật Bản luôn khẳng định chính sách "một nước Trung Quốc". Tuy nhiên, Trung Quốc lại cho rằng, ngoài miệng thì người Nhật luôn nói như thế nhưng trên thực tế vẫn duy trì mối liên hệ chính trị, quân sự rất chặt chẽ với Đài Loan. Nhật Bản sửa đổi hiến pháp hoà bình, xúi dục Đài Loan gia nhập hệ thống phòng vệ chung Nhật-Mỹ để tiện cho việc có thể danh chính ngôn thuận tham dự khi cuộc chiến ở eo biển Đài Loan nổ ra⁽¹⁷⁾.

Trong sơ đồ chiến thuật, Nhật Bản luôn lợi dụng Đài Loan là bước rào cản ngăn chặn "nguy cơ Trung Quốc tấn công" và Nhật Bản có thể kết thành đồng minh quân sự với Mỹ và Đài Loan, trở thành "tam giác sắt" sẵn sàng can thiệp vào Đài Loan một khi chiến sự nổ ra giữa hai bờ⁽¹⁸⁾.

"Luật chống ly khai", trực tiếp liên quan tới Đài Loan, được Trung Quốc công bố gần đây đặt Nhật Bản vào tình thế phải lựa chọn cách ứng xử mới trong quan hệ hai nước.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG BỐI CẢNH QUỐC TẾ MỚI

⁽¹⁶⁾ Kyodo (Tokio 7/1/2005), TTXVN, *Tin Tham khảo thế giới* 8/1/2005

⁽¹⁷⁾ TTXVN, *Tài liệu tham khảo số 1/2005*

⁽¹⁸⁾ Xem chú thích (13)

1. Nhật Bản với Liên Hợp Quốc

Trước vấn đề Nhật Bản mong muốn trở thành Ủy viên thường trực của Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc, Trung Quốc vẫn bảo lưu, không nói rõ nguyên nhân. Tuy nhiên, cả Nhật Bản và Trung Quốc đều ngầm hiểu vì lý do gì. Trung Quốc đứng trước sự nan giải mà Khâu Đạt, Tiến sĩ Khoa Trung văn, Đại học Hồng Kông phân tích trên báo "Tinh Đảo" ngày 24/1/2005 là: Nếu Trung Quốc dùng quyền phủ quyết sẽ gây tổn hại đến quan hệ lâu dài giữa hai nước... Ngược lại, nếu Trung Quốc ủng hộ thì ngoài việc bỏ qua ý dân đại lục, Trung Quốc sẽ không được lợi gì... Tuy nhiên, Trung Quốc nên ủng hộ Nhật Bản vì đây là chỗ duy nhất Nhật Bản cần Trung Quốc đồng thời là bước ngoặt xây dựng quan hệ hữu nghị thực sự cho các thế hệ tiếp theo của hai nước⁽¹⁹⁾.

Trong khuôn khổ Liên Hợp Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc tán đồng quan điểm chống khủng bố và có đóng góp cho vấn đề này về mặt chính trị và ngoại giao. Tuy nhiên, về vấn đề Irắc mỗi nước lại thực hiện theo quan điểm riêng của mình.

2. Vấn đề năng lượng

Gần đây một trong những vấn đề quốc tế nổi bật, sau chống khủng bố là năng lượng. Để tiếp cận được nguồn dầu mỏ gần, Trung Quốc tranh thủ đối tác là Nga, nước có nguồn tài nguyên tiềm tàng, thông qua dự án xây dựng ống dẫn dầu từ Angarsk-Siberia đến Đại Thanh thuộc tỉnh Hắc Long Giang. Trung Quốc còn liên hệ với tập đoàn dầu lửa lớn của Nga là "Yukos" để có được cổ phần của công ty này. Không để cho Trung Quốc rảnh tay tiếp cận nguồn dầu Nga, Nhật Bản đã vận động hành lang và thành công trong việc

phá dỡ dự án đường ống dẫn dầu Nga-Trung và đạt được thoả thuận để Nga xây dựng đường ống dẫn dầu từ nước này chuyển thẳng sang Nhật Bản. Đó sẽ là đường ống 4.000km từ Taishet tới cảng Nakhodka-Thái Bình Dương.

Trung Quốc đã đơn phương khai thác khu mỏ dầu Xuân Hiếu bị Nhật Bản cáo buộc Trung Quốc có thể khai thác lẩn nguồn năng lượng của phía Nhật Bản⁽²⁰⁾.

Tờ "Thương báo" ngày 4/7 có bài bình luận nhan đề "Tranh giành dầu khí đã bật đèn đỏ trước quan hệ hai nước" viết: "Thái độ của Nhật Bản trong vấn đề khai thác dầu khí rất cứng rắn và chính phủ Nhật Bản chính thức tham gia vào công tác khai thác và thăm dò dầu khí ở Đông Hải...". "Sự kiện dầu khí ở Đông Hải cho thấy phía Nhật Bản đã chính thức phát đi một thông tin với cộng đồng quốc tế rằng Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh của Nhật Bản". "Nhật Bản đang tìm cách ép Trung Quốc trong vấn đề nguồn cung cấp năng lượng, chứng tỏ Nhật Bản không còn không gian thoả hiệp với Trung Quốc trong vấn đề năng lượng"⁽²¹⁾.

Đảng cầm quyền Dân chủ tự do Nhật Bản (LDP) kiến nghị, Chính phủ Nhật Bản thành lập "Hội nghị Nội các quyền lợi biển" do Thủ tướng đứng đầu nhằm bảo vệ quyền lợi biển của nước này chống lại sự xâm chiếm của Trung Quốc⁽²²⁾. Tạp chí "Tiền Tiêu" của Hồng Kông số 5/2004 còn đi xa hơn cho rằng, "Nhật Bản đã nổ phát súng đầu tiên cho cuộc chiến tranh giành

⁽¹⁹⁾ TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 4/2/2005

⁽²⁰⁾ Cuộc chiến tranh năng lượng của Trung Quốc, Tin trên mạng Internet, ngày 3/7/2004.

⁽²¹⁾ TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 6/7/2004.

⁽²²⁾ TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 18/6/2004.

thêm lục địa giữa hai nước Trung Quốc và Nhật Bản thời gian tới"⁽²³⁾.

Nhật Bản và Trung Quốc chỉ nhất trí quan điểm với nhau về vấn đề phi hạt nhân hoá bán đảo Triều Tiên vì là hai trong sáu bên của các vòng đàm phán giải quyết vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên..

3. Nhân tố ASEAN

Đối với Nhật Bản và Trung Quốc, ASEAN có một vị trí chiến lược quan trọng, là cửa ngõ nối thông Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, yết hầu của con đường "tơ lụa" dầu lửa trên biển, cung cấp dầu lửa từ Trung Đông cho cả hai cường quốc thiếu hụt nguồn năng lượng này. Đây cũng là thị trường đầu tư và tiêu thụ lớn, luôn là bộ phận cấu thành quan trọng trong điều chỉnh chiến lược của cả hai nước.

Nhật Bản và Trung Quốc đều tích cực tham gia vào ASEAN+3. Trung Quốc chú trọng quan hệ chặt với Việt Nam, Philippin, Thái Lan, Xingapo, Indônêxia, Malaixia. Trung Quốc đạt được thoả thuận với các nước ASEAN tiến hành xây dựng khu mậu dịch tự do và đến năm 2005 sẽ thực thi.

Nhật Bản coi "ASEAN là đồng minh ngoại giao của Nhật Bản trong việc đối phó với Trung Quốc, có thể trở thành lực lượng để cân bằng với Trung Quốc"⁽²⁴⁾.

Tháng 12/2003, hội nghị cấp cao đặc biệt Nhật Bản-ASEAN được tổ chức tại Tokyo ra "Tuyên ngôn Tokyo" với khẩu hiệu đưa quan hệ Nhật Bản-ASEAN lấy hợp tác kinh tế làm chính phát triển thành quan hệ hợp tác an ninh-chính trị. Nhật Bản muốn lợi dụng mối quan hệ kinh tế chính trị đã có trước đây với ASEAN nhằm kiểm chế Trung Quốc.

Tuy nhiên, trong khuôn khổ quan hệ với ASEAN, Nhật Bản và Trung Quốc có nhiều cơ hội để gặp gỡ trên cơ sở song phương, mà theo con đường ngoại giao chính thức khó có thể thực thi. Hai nước cần tranh thủ tốt nhân tố ASEAN cho mục tiêu chung thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa hai nước.

III. NHỮNG ĐỘNG THÁI TÍCH CỰC CỦA NHẬT BẢN VÀ TRUNG QUỐC

Một thập niên gần đây, nói về quan hệ Trung Quốc-Nhật Bản thường thấy cụm từ "nóng về kinh tế, lạnh về chính trị". Nếu về đầu của cụm từ gọi cảm giác tích cực thì ngược lại về hai đường như lại ngụ ý thiếu lạc quan.

Tuy nhiên, thực tiễn chính trị ngoại giao giữa hai nước những năm đầu thế kỷ XXI đã chỉ ra những động thái tích cực cả từ hai phía.

1. Những chuyển biến trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản đối với Trung Quốc

Không phải tất cả nhân dân Nhật Bản hay đại đa số chính khách Nhật Bản, kể cả Thủ tướng đương quyền Koizumi lúc nào cũng có phản ứng tiêu cực đối với "sự trỗi dậy" của Trung Quốc.

Chuyên gia nghiên cứu Trung Quốc Bình Gia Phu cho rằng: "Trong quá trình giao lưu hàng nghìn năm qua giữa Trung Quốc và Nhật Bản, quan hệ hoà thuận giữa hai nước là chủ yếu. Hàng năm, số người tham gia Đại hội hoà bình ở Hiroshima, Nagasaki còn vượt xa số người đến lễ ở đền thờ Yasukuni. Mong muốn hoà bình trong người dân Nhật Bản vẫn là dòng chảy chính..."

Chính Thủ tướng Koizumi đã nói rằng việc ông đến thăm đền Yasukuni chỉ với tư cách cá nhân để tỏ lòng thương tiếc đối

⁽²³⁾ Xem chú thích (18)

⁽²⁴⁾ TTXVN, *Các vấn đề quốc tế*, số tháng 2/2005

với những nạn nhân chiến tranh và không muốn để xảy ra sự việc tương tự⁽²⁵⁾.

Ông Bình Gia Phu thống kê đã 20 lần các đời thủ tướng Nhật Bản nhận sai lầm. Thái độ viện trợ của Nhật Bản cho Trung Quốc là thành khẩn, có lợi cho công cuộc 4 hiện đại hoá của Trung Quốc. Nhật Bản không công khai xin lỗi nhưng không công khai kỷ niệm chúc mừng, đó chính là hành động biến tướng của nhận sai lầm⁽²⁶⁾.

Tại phiên khai mạc Hội nghị thượng đỉnh các nước Á-Phi diễn ra ngày 22/4/2005 ở thủ đô Giacáccta, Indônêxia, Thủ tướng Koizumi đã chính thức xin lỗi các nước châu Á (trong đó có nhân dân Trung Quốc) về những hành động chiến tranh do quân đội Nhật Bản gây ra cho nhân dân các nước này.

Nhiều người trong chính giới Nhật Bản và lực lượng yêu chuộng hoà bình Nhật Bản luôn mong muốn có quan hệ tốt đẹp với Trung Quốc. Chính Thủ tướng Koizumi cũng có những thay đổi tích cực. Ông đã không có mặt trong buổi lễ hàng năm tại đền thờ Yasukuni vào đầu năm 2005. Ông kiên trì yêu cầu, thuyết phục để được gặp cấp cao với Trung Quốc và kết quả là đã tiếp xúc với cả Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Ôn Gia Bảo vào cuối năm 2004, đầu năm 2005. Thủ tướng Koizumi còn hứa sẽ đến thăm viếng Đài tưởng niệm cuộc Chiến tranh chống xâm lược Nhật được xây dựng ở Bắc Kinh. Hành động này được Bắc Kinh coi là sự ngấm công nhận sai lầm của Nhật Bản, dù bất lập trường cứng rắn sẵn sàng tiếp đón Thủ tướng Nhật Bản ở Bắc Kinh⁽²⁷⁾.

Trước đó, trong buổi tiếp Bí thư Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Trung

Quốc Chu Cường đang ở thăm Nhật Bản ngày 9/11, Thủ tướng Koizumi khẳng định sự phát triển của Trung Quốc không phải là mối đe doạ mà ngược lại chính là cơ hội phát triển đối với Nhật Bản. Tuyên bố của ông Koizumi đã làm dịu bớt căng thẳng trong quan hệ Trung-Nhật, tạo bầu không khí tích cực trước khi hai bên có thể tiến hành cuộc gặp cấp cao bên lề Hội nghị APEC tại Chile⁽²⁸⁾.

2. Trung Quốc chủ động điều chỉnh quan hệ đối với Nhật Bản

Những năm gần đây, Trung Quốc có nhiều thay đổi cả trong lý luận chiến lược lẫn trong thực tế ngoại giao lâu dài đối với thế giới bên ngoài, mà quan hệ Trung-Nhật được coi là một khâu rất quan trọng.

"Trung Quốc trở dậy hoà bình" được các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước Trung Quốc sử dụng thường xuyên trong hoạt động đối ngoại, "là sáng kiến chiến lược quốc tế Trung Quốc chuyển từ hướng nội sang hướng ngoại"⁽²⁹⁾.

Trung Quốc đã có thái độ mới đối với chủ nghĩa tư bản, nhất là chủ nghĩa tư bản từ thập kỷ 60 thế kỷ XX đến nay, trong đó có Nhật Bản. Quan hệ giữa nhà nước tư bản hiện đại với nhà nước xã hội chủ nghĩa hiện nay không còn là quan hệ "một mất một còn", mà là mối quan hệ có thể bổ sung cho nhau, cùng phụ thuộc lẫn nhau, cùng cạnh tranh hoà bình, triển khai hợp tác với nhau. Trung Quốc không muốn quan hệ với Nhật Bản xấu hơn nữa do những vấn đề do lịch sử để lại, nhất là vấn đề đền Yasukuni, hay vấn đề đảo Điếu Ngư và Đài Loan. Quan hệ Trung Quốc-Nhật Bản không thể để "nóng về kinh tế, lạnh về

⁽²⁵⁾ "Asia Times". Theo TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 24/1/2005

⁽²⁶⁾ Xem chú thích (21)

⁽²⁷⁾ Xem chú thích (22)

⁽²⁸⁾ "Chinaview" ngày 10/11/2004. Theo TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 12/11/2004.

⁽²⁹⁾ TTXVN, Tin tham khảo chủ nhật, ngày 7/11/2004.

chính trị" mà phải được làm nóng lên về mọi mặt. Hoà dịu là có lợi, hoà dịu là cùng nhau thắng lợi⁽³⁰⁾.

Việc thay đổi ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước Trung Quốc, tuy không phải nhằm giải quyết quan hệ Trung Quốc-Nhật Bản, nhưng có tác động tích cực tới quan hệ chính trị, ngoại giao đối với Nhật Bản. Người Nhật cho rằng họ dễ dàng tiếp cận với Chủ tịch Hồ Cẩm Đào hơn "một người không chịu sức ép từ gánh nặng lịch sử, một người ôn hoà và cởi mở"⁽³¹⁾.

Việc Trung Quốc cử Thứ trưởng Ngoại giao Vương Nghị sang làm Đại sứ mới tại Nhật Bản đem lại kết quả tích cực trong quan hệ hai nước. Ông đã tổ chức được chuyến thăm Trung Quốc của đoàn nghị sĩ Quốc hội Nhật Bản do Chủ tịch Hạ viện Kono dẫn đầu. Ngày 23/9/2004 Chủ tịch Hồ Cẩm Đào tiếp đón đoàn và đặt vấn đề làm thế nào để phát triển lành mạnh, ổn định, sâu sắc quan hệ Trung Quốc-Nhật Bản, xuất phát từ góc độ tầm cao chiến lược và quan hệ hữu nghị lâu đời trong thế kỷ 21.

Chủ tịch Hồ Cẩm Đào cũng đã có cuộc gặp mặt với Thủ tướng Koizumi bên lề Hội nghị APEC tại Chi Lê.

Từ khi Vương Nghị làm Đại sứ, thái độ của Nhật Bản với vấn đề Đài Loan đã có những chuyển biến rõ rệt. Nhật Bản đã không cấp visa cho cựu Tổng thống Đài Loan Lý Đăng Huy tới Nhật Bản⁽³²⁾.

IV. LỐI RA CHO QUAN HỆ HAI NƯỚC

Hai bên phải cùng thay đổi quan điểm, xuất phát từ tình hình thực tế để có được tư duy đúng, có cơ sở khoa học và nhạy bén, tỉnh táo về chính trị, đặt lợi ích chiến lược

lâu dài lên trên hết. Phải có sự tham gia của các nhà khoa học trong việc đưa ra những quan điểm, tư duy mới và hoạch định đường lối chiến lược lâu dài của cả hai nước.

+ Về phía Nhật Bản, có thể dựa vào tài liệu mà Chính phủ Nhật Bản theo đuổi thực hiện chiến lược ngoại giao lâu dài là "Báo cáo Chiến lược ngoại giao cơ bản của Nhật Bản thế kỷ XXI". Bản báo cáo đã đệ trình nhiều kiến nghị và giải pháp đối phó với sự trỗi dậy của Trung Quốc trong đó có : về chính trị triệt để sử dụng đường dây nóng giữa cấp cao hai nước để tăng cường quan hệ, đưa ra yêu cầu Trung Quốc nhanh chóng thoát khỏi "sự trỗi buộc trong vấn đề lịch sử"; trong ngoại giao và các công việc quốc tế, tăng cường phối hợp chính sách và hợp tác giữa Trung Quốc và Nhật Bản⁽³³⁾.

Nhật Bản nên thực sự tin tưởng "Trung Quốc là một trong những nước chủ đạo đáng tin cậy". "Nhật Bản không nên coi Trung Quốc là mối đe dọa". "Về phương diện hợp tác Đông Á, không nên ở trong tình trạng căng thẳng với Trung Quốc, xuất phát từ quan điểm dài hạn, nếu thiếu đi sự hợp tác Trung-Nhật-Hàn thì không thể có được sự hợp tác Đông Á đích thực; về lĩnh vực an ninh cũng vậy, không thể hình thành cục diện đối lập Trung-Nhật", "chỉ khi Nhật Bản và Trung Quốc bắt tay hợp tác kinh tế thì ổn định chính trị và phát triển kinh tế của Đông Á mới có hy vọng"⁽³⁴⁾

Thủ tướng Koizumi từng nói: " Đối với Chính phủ Nhật Bản, từ nay về sau vẫn cần phải phát triển quan hệ Nhật-Trung hướng tới tương lai, đồng thời tăng cường hợp tác không chỉ xung quanh vấn đề giữa hai nước, mà còn liên quan tới vấn đề của khu

⁽³⁰⁾ "Đại Công báo" ngày 23/11/2004. Theo TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 6/12/2004.

⁽³¹⁾ TTXVN, Tài liệu tham khảo, số 1-2005

⁽³²⁾ Xem chú thích (27).

⁽³³⁾ TTXVN, Các vấn đề quốc tế, số tháng 2/2005.

⁽³⁴⁾ Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 20/12/2004.

vực và thậm chí là của thế giới, từ đó mở rộng lợi ích chung giữa Nhật Bản và Trung Quốc"⁽³⁵⁾

+ *Về phía Trung Quốc*: "Đối với quan hệ Nhật-Trung không thể chỉ tư duy theo cảm tính cho dù tư duy này là mới hay cũ. Quan hệ Trung-Nhật phải là quan hệ "bình thường", tranh thủ phát triển mối quan hệ hai nước tới mức độ cơ bản tương đối tốt ", "hai bên dù có cảnh giác chiến lược hoài nghi chiến lược và cạnh tranh lợi ích với nhau, nhưng cũng có được nhận thức chung và cơ chế ngăn chặn và kiểm soát khủng hoảng hay căng thẳng nghiêm trọng và giảm thiểu hoài nghi cũng như mức độ cạnh tranh quá mức không kiểm soát nổi". Trung Quốc phải nhìn thẳng vào vấn đề, đối phó và xử lý đúng đắn vấn đề cũng như xu thế mang tính chiến lược"⁽³⁶⁾.

Trung Quốc nên tạo dựng một mối quan hệ Trung-Nhật tốt đẹp trong tương lai. Bởi lẽ, " Hợp tác Trung-Nhật phù hợp với lợi ích lâu dài của hai nước hơn là cạnh tranh Trung-Nhật"⁽³⁷⁾.

Giải quyết vấn đề quan hệ Trung- Nhật phải trên quan điểm toàn diện, đa phương, có tính đến các nhân tố quốc tế như Mỹ, Nga, EU, Hàn Quốc, ASEAN...

V. NHẬN XÉT

1. Nhật Bản và Trung Quốc có mối quan hệ chính trị ngoại giao lâu dài. Trong những năm gần đây, tùy thuộc bối cảnh quốc tế thay đổi, đặc biệt sau sự kiện 11/9/2001 trong quan hệ hai nước có tình trạng "nóng về kinh tế, lạnh về chính trị" có nghĩa là quan hệ kinh tế giữa hai nước có nhiều tích cực còn về chính trị có nhiều trở ngại. Những trở ngại đó chủ yếu do 3

nguyên nhân: 1) vấn đề lịch sử, mà việc thủ tướng và các quan chức Nhật Bản đến viếng đền Yasukuni và việc xuyên tạc sự thật lịch sử trong sách giáo khoa là mấu chốt; 2) tranh chấp lãnh thổ với trọng tâm là quần đảo Điếu Ngư; 3) vấn đề Đài Loan.

2. Quan hệ Nhật Bản -Trung Quốc trong thời kỳ hiện đại không còn bó hẹp trong khuôn khổ song phương. Những yếu tố quốc tế gồm những vấn đề chung mang tầm quốc tế như vấn đề năng lượng, vấn đề môi trường, vấn đề chống khủng bố...; những nhân tố cực, khối như: Mỹ, Nga, ASEAN... đều là những hòn đá thử lửa cho quan hệ hai nước;

3. Nhân dân và lãnh đạo hai nước đã hiểu rõ tầm quan trọng quan hệ chính trị hai nước và có những động thái tích cực cụ thể để thúc đẩy quan hệ hai nước tốt đẹp hơn trong tương lai.

4. Hai nước có cơ sở (truyền thống văn hoá, quan hệ lâu đời, đặc biệt là quan hệ kinh tế) để giải quyết những trở ngại nêu trên. Lối ra cho vấn đề này là cùng nhau thống nhất quan điểm, mạnh dạn thay đổi tư duy, đặt lợi ích chung toàn cục lên trên lợi ích dân tộc hẹp hòi. Việc giải quyết vấn đề không chỉ bó hẹp trong khuôn khổ song phương, phải đặt trong bối cảnh khu vực và quốc tế chung.

5. Trào lưu nhất thể hoá kinh tế thế giới đang đóng vai trò quan trọng trong quan hệ quốc tế của nhiều vùng. EU, APEC, ASEAN, Cộng đồng Nam Phi... đã đạt được nhiều thành công trong những năm gần đây và là những tấm gương cho Đông Á. Một khi nhân tố văn hoá, kinh tế nổi trội lên hàng đầu trong ngoại giao quốc tế, mà xu hướng này đang đầy triển vọng, những vấn đề chính trị, ngoại giao khác có thể dễ dàng được giải quyết.

⁽³⁵⁾ TTXVN, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 20/12/2004.

⁽³⁶⁾ TTXVN, *Các vấn đề quốc tế*, số tháng 4/2004.

⁽³⁷⁾ TTXVN, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 15/6/2004